

LUYỆN TẬP VỀ CÁCH TRÁNH LỐI DIỄN ĐẠT CÓ NHIỀU KHẢ NĂNG HIỂU KHÁC NHAU

I – BÀI TẬP

1. Câu hỏi 1, sách giáo khoa, trang 124.

2. Đọc những câu sau đây và thực hiện nhiệm vụ nêu ở dưới.

– Sinh viên mới đi học vào ngày hôm nay. (1)

– Người thợ tiện rất giỏi. (2)

– Ba cái can không có mùi rượu. (3)

– Người đàn ông lấu cá trả lời cô. (4)

– Cô thợ may rất đẹp. (5)

– Người làm ăn nhiều lắm ! (6)

a) Nêu những khả năng hiểu khác nhau đối với mỗi câu trên đây.

b) Các câu trên đây có chung một đặc điểm ngữ pháp. Hãy xác định đặc điểm đó.

c) Nêu cách sửa để mỗi câu chỉ được hiểu theo một khả năng xác định.

d) Những câu có khả năng hiểu khác nhau như trên có thể được sử dụng vào mục đích gì ?

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. a) Mỗi câu ở bài tập này đều có thể hiểu theo nhiều cách. Chỉ cần thêm vài từ vào các câu này là những cách hiểu khác nhau ấy sẽ lộ rõ.

- Xe không (chở gì) (thì) được rẽ trái. (1a)
- Xe (thì) không được rẽ trái. (1b)
- Chiếc xe đạp (này thì) nặng quá. (2a)
- Chiếc xe (này thì) đạp nặng quá. (2b)
- Máy nổ (thì) tắt liên tục. (3a)
- Máy (thì) nổ (rồi lại) tắt liên tục. (3b)
- Người thợ lặn (ấy) lội trên dòng sông đầy rác thải. (4a)
- Người thợ (ấy) lặn lội trên dòng sông đầy rác thải. (4b)
- Đôi chân không (mang giày) nhúng xuống nước. (5a)
- Đôi chân (thì) không nhúng xuống nước. (5b)
- Anh chàng mặc áo sơ mi trắng (thì) trợn tròn mắt nhìn cô. (6a)
- Anh chàng mặc áo sơ mi (thì) trắng trợn tròn mắt nhìn cô. (6b)
- Có một chiếc xe lăn (ở) trên con đường sỏi. (7a)
- Có một chiếc xe (đang) lăn trên con đường sỏi. (7b)
- Cả nhà hát (đang) say sưa theo tiếng đàn vĩ cầm. (8a)
- Cả nhà (đang) hát say sưa theo tiếng đàn vĩ cầm. (8b)

b) Các câu có nhiều cách hiểu trên đây có chung một đặc điểm ngữ pháp : có một yếu tố được hiểu khi thì thuộc về chủ ngữ, khi thì thuộc về vị ngữ.

c) Học sinh tự rút ra cách sửa để mỗi câu chỉ được hiểu theo một khả năng xác định.

2. a) Mỗi câu ở bài tập này đều có thể hiểu theo nhiều khả năng. Chỉ cần thêm vài từ vào các câu này là những khả năng hiểu khác nhau ấy sẽ lộ rõ.

- Sinh viên mới (thì) đi học vào ngày hôm nay. (1a)
- Sinh viên (thì) mới đi học vào ngày hôm nay. (1b)
- Người thợ tiện (thì) rất giỏi. (2a)
- Người thợ (thì) tiện rất giỏi. (2b)
- Ba cái can không (thì) có mùi rượu. (3a)
- Ba cái can (thì) không có mùi rượu. (3b)

– Người đàn ông lấu cá (ấy) trả lời cô. (4a)

– Người đàn ông (ấy) lấu cá trả lời cô. (4b)

– Cô thợ may (ấy) rất đẹp. (5a)

– Cô thợ (ấy) may rất đẹp. (5b)

– Người làm ăn (thì) nhiều lắm ! (6a)

– Người làm (thì) ăn nhiều lắm ! (6b)

b) Các câu có nhiều khả năng hiểu trên đây có chung một đặc điểm ngữ pháp : có một yếu tố theo khả năng này thì thuộc về chủ ngữ (các câu a), nhưng theo khả năng khác thì thuộc về vị ngữ (các câu b).

c) Từ gợi ý cách giải bài tập 2a mà tìm cách diễn đạt để mỗi câu chỉ có một nghĩa xác định.

d) Câu có khả năng hiểu theo những cách khác nhau có thể được sử dụng vào mục đích chơi chữ (tu từ), nói mập mờ,... Chẳng hạn : "Cung kiếm ra tay, thiên hạ đổ đôn hai mắt lại ; Triều đình cử mục, anh hùng chỉ có một người thôi".